

33	- Tàu trọng tải từ 5000 tấn - 10.000 tấn được sửa thành: Tàu trọng tải dưới 10.000 GRT	USD/tàu	30
	- Tàu trọng tải từ 10.000 tấn trở lên, được sửa thành: Tàu trọng tải từ 10.000 GRT trở lên	USD/tàu	40
H	Tàu hỏa		
	- Kiểm tra y tế và cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế	Đồng/toa chở hàng	30.000
	- Khử trùng (bổ sung)	Đồng/toa	60.000
	<b>Kiểm dịch y tế biên giới đường bộ:</b>		
37	Kiểm dịch xe ô tô chở hàng, được sửa thành Kiểm tra y tế xe ô tô chở hàng.		
38	Kiểm tra y tế hàng trên xe:		
	- Dưới 5 tấn	Đồng/xe	20.000
	- Từ 5 tấn đến 10 tấn	Đồng/xe	30.000
	- Trên 10 tấn đến 15 tấn	Đồng/xe	40.000
	- Trên 15 tấn	Đồng/xe	50.000
	<b>VI. Chích ngừa:</b>		
11	Tiêm chủng vắc xin sốt vàng, cứ 11 lần thử + 1 lần tiêm tính bằng 1 lần (bổ sung)	Đồng/lần	10.000

**Ghi chú:**

- Số thứ tự ghi trong Biểu mức thu trên đây ghi theo số thứ tự của Biểu mức thu ban hành tại Quyết định số 21/2000/QĐ-BTC ngày 21/2/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Mức thu tiêm chủng sốt vàng trên đây không bao gồm tiền vắc xin.

**QUYẾT ĐỊNH số 146/2000/QĐ-BTC**  
**ngày 18/9/2000 về việc ban hành**  
**mức thu lệ phí cấp phiếu lý lịch**  
**tư pháp.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994*

*của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Tư pháp (Công văn số 1233/TP-LLTP ngày 21 tháng 7 năm 2000) và theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công dân Việt Nam, người nước ngoài khi nộp đơn và được cơ quan quản lý nhà nước



có thẩm quyền cấp phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/1999/TTLT-BTP-BCA ngày 08 tháng 2 năm 1999 của Bộ Tư pháp và Bộ Công an phải nộp lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp theo mức thu quy định như sau:

1. Công dân Việt Nam ở trong nước 100.000 đồng/lần/người.

2. Người nước ngoài, công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài nộp 200.000 đồng lần/người.

Mức thu quy định tại Điều này đã bao gồm cả chi phí hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp.

**Điều 2.** Cơ quan thu lệ phí được trích 20% tổng số tiền lệ phí thực thu được để chi phí cho công tác tổ chức thu theo các nội dung sau:

- Chi mua (hoặc in) các loại biểu mẫu đơn, phiếu lý lịch tư pháp, sổ sách kế toán.

- Chi bồi dưỡng công tác xác minh lý lịch tư pháp trong các trường hợp phức tạp.

- Trích quỹ khen thưởng cán bộ công nhân viên thực hiện thu, nộp lệ phí. Mức trích quỹ khen thưởng bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba) tháng lương thực hiện.

- Chi khác liên quan trực tiếp đến công tác thu lệ phí.

Số còn lại (80%) phải nộp vào ngân sách nhà nước. Số tiền lệ phí trích theo tỷ lệ trên đây (20%) phải cân đối vào dự toán ngân sách hàng năm và phải sử dụng đúng chế độ quy định. Cuối năm, nếu chưa sử dụng hết phải nộp số còn lại vào ngân sách nhà nước. Cơ quan thu có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp, quản lý tiền lệ phí theo đúng quy định tại Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định về thu lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp trái với Quyết định này.

**Điều 4.** Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp lệ phí, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
Thứ trưởng

VŨ VĂN NINH

**QUYẾT ĐỊNH số 150/2000/QĐ-BTC**  
**ngày 19/9/2000 ban hành Biểu mức**  
**thu lệ phí quản lý chất lượng bưu**  
**điện.**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 109/1997/NĐ-CP ngày 12/11/1997 của Chính phủ về bưu chính viễn thông;*

*Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước; Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa (sửa đổi);*

*Sau khi thống nhất với Tổng cục Bưu điện và theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu mức thu lệ phí quản lý chất lượng bưu điện.